

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 13/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 5 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1562/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Viện Dân tộc và Trường Cán bộ Dân tộc thành Học viện Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 40-NQ/BCSD ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Ban Cán sự đảng Ủy ban Dân tộc về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc;

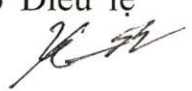
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Học viện Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí của Học viện Dân tộc

Học viện Dân tộc (sau đây gọi tắt là Học viện) là cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban Dân tộc, hoạt động theo Điều lệ trường đại học.



Học viện là đơn vị dự toán cấp II, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

2. Chức năng của Học viện Dân tộc

a) Nghiên cứu về các dân tộc, chiến lược và chính sách dân tộc;

b) Đào tạo trình độ đại học (bao gồm cả bồi dưỡng hệ dự bị đại học), sau đại học góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ cho vùng dân tộc và miền núi;

c) Bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, người có uy tín vùng dân tộc và miền núi.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Học viện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn, quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội theo quy định tại Điều 28, Điều 32 của Luật Giáo dục đại học; Điều 5 của Điều lệ trường đại học và các quy định cụ thể sau đây:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch công tác dài hạn, 05 năm và hàng năm của Học viện; chủ trì, phối hợp xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành công tác dân tộc.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học; quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

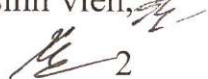
3. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược và chính sách dân tộc, công tác dân tộc; nghiên cứu, triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường vùng dân tộc và miền núi.

4. Tổ chức bồi dưỡng hệ dự bị đại học, đào tạo trình độ đại học và sau đại học góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số; cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc trong hệ thống chính trị và cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng dân tộc và miền núi.

5. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị và người có uy tín trong vùng dân tộc và miền núi; bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý nhà nước đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ ngành, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc trong hệ thống chính trị.

6. Liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các cơ sở giáo dục trong nước và quốc tế về các chuyên ngành phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi; hợp tác nghiên cứu, hội thảo khoa học, trao đổi kinh nghiệm công tác dân tộc với các tổ chức nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế.

7. Quản lý và tổ chức thực hiện mục tiêu đào tạo cho học sinh, sinh viên, học viên học tập tại Học viện.



8. Xây dựng chương trình, biên soạn, xuất bản giáo trình, học liệu, sách chuyên khảo và Tạp chí khoa học phục vụ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu của Học viện theo quy định.

9. Cấp văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng; đảm bảo chất lượng đào tạo và tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo theo quy định pháp luật.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; xây dựng vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, xây dựng, sử dụng, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của Học viện theo quy định của Điều lệ trường đại học và theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban Dân tộc.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của Ủy ban Dân tộc để xây dựng, phát triển và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản, tài chính được giao theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và nhiệm vụ do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Học viện

Hội đồng Học viện là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Học viện, được thành lập theo quy định tại Điều 16 của Luật Giáo dục đại học, Điều 9 của Điều lệ trường đại học cụ thể như sau:

a) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Học viện:

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo, giải trình với Ủy ban Dân tộc, cơ quan quản lý nhà nước về các điều kiện đảm bảo chất lượng, các kết quả hoạt động, việc thực hiện các cam kết và tài chính của trường;

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thông qua phương án bổ sung, miễn nhiệm hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng Học viện;

- Thông qua các quy định về: Số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên hợp đồng của Học viện;

- Giới thiệu nhân sự Giám đốc, Phó Giám đốc Học viện để thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định; thực hiện đánh giá hàng năm việc hoàn thành nhiệm vụ của Giám đốc, các Phó Giám đốc; kiến nghị Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết;

- Yêu cầu Giám đốc Học viện giải trình về những vấn đề chưa được thực hiện đúng, chưa được thực hiện đầy đủ theo nghị quyết của Hội đồng Học viện, nếu có. Nếu Hội đồng Học viện không đồng ý với giải trình của Giám đốc thì báo cáo Ủy ban Dân tộc.

b) Hội đồng Học viện có số lượng thành viên là số lẻ, tối thiểu là 15 thành viên; có 01 Chủ tịch và 01 thư ký hội đồng. Thành phần Hội đồng Học viện gồm:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Học viện; Bí thư đảng ủy Học viện, Chủ tịch công đoàn Học viện, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Học viện;

- Đại diện giảng viên, nghiên cứu viên của một số khoa, viện;

- Đại diện của Ủy ban Dân tộc;

- Một số thành viên bên ngoài, không phải là giảng viên, cán bộ quản lý cơ hữu của Học viện đáp ứng các yêu cầu sau đây: Đang hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, khoa học, công nghệ, sản xuất, kinh doanh có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Học viện; không phải là người có quan hệ bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị em ruột với các thành viên khác trong Hội đồng Học viện. Nếu các thành viên này không phải là công chức, viên chức thì không đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch hoặc thư ký Hội đồng Học viện. Số lượng thành viên thuộc thành phần này chiếm không dưới 20% tổng số thành viên của Hội đồng Học viện;

- Số lượng, cơ cấu thành viên, quy trình, thủ tục lựa chọn các thành viên, bầu Chủ tịch, thư ký Hội đồng Học viện phải được thể hiện cụ thể trong quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.

c) Chủ tịch Hội đồng Học viện do Hội đồng Học viện bầu trong số các thành viên của Hội đồng Học viện theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng Học viện đồng ý. Chủ tịch Hội đồng Học viện không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Học viện và có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

- Triệu tập các cuộc họp của Hội đồng Học viện;

- Quyết định về chương trình nghị sự, chủ tọa các cuộc họp và tổ chức bỏ phiếu tại cuộc họp;

- Điều hành Hội đồng Học viện thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 16 của Luật Giáo dục đại học và Khoản a Điều này.

d) Thư ký của Hội đồng Học viện do Chủ tịch Hội đồng Học viện giới thiệu trong số các thành viên của hội đồng Học viện và bổ nhiệm khi được Hội đồng Học viện thông qua với trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng Học viện đồng ý. Thư ký Hội đồng Học viện không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Học viện, trực tiếp giúp Chủ tịch hội đồng Học viện thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể sau đây:

- Tổng hợp thông tin về hoạt động của Học viện báo cáo Chủ tịch Hội đồng Học viện; chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của hội đồng; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng Học viện;

- Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo nhiệm vụ, chức năng của Hội đồng Học viện;

- Các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng Học viện giao.

 4

đ) Các thành viên của Hội đồng Học viện có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng Học viện phân công và các nhiệm vụ khác quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện.

2. Giám đốc và các Phó Giám đốc Học viện

a) Giám đốc Học viện là người đại diện theo pháp luật của Học viện, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Học viện. Giám đốc Học viện do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc bổ nhiệm và miễn nhiệm; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Học viện.

b) Phó Giám đốc Học viện giúp Giám đốc Học viện điều hành một số hoạt động của Học viện, được Giám đốc Học viện phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác. Phó Giám đốc Học viện do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Học viện; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về những lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

3. Các đơn vị trực thuộc Học viện

a) Các khoa chuyên môn

- Khoa Cơ bản
- Khoa Dự bị đại học
- Khoa Sau đại học
- Khoa Quản lý nhà nước về công tác dân tộc
- Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số

b) Các phòng chức năng

- Văn phòng Học viện
- Phòng Tổ chức cán bộ
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ
- Phòng Đào tạo
- Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
- Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế
- Phòng Công tác chính trị và học sinh, sinh viên

c) Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp là đơn vị dự toán cấp III gồm:

- + Viện Chiến lược và Chính sách dân tộc;
- + Viện Nghiên cứu văn hóa dân tộc;
- + Trung tâm Bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc;
- + Trung tâm Nghệ thuật dân tộc thiểu số;
- + Trung tâm Tư vấn, chuyển giao khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường



trường vùng dân tộc và miền núi;

+ Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc và miền núi;

+ Tạp chí Nghiên cứu dân tộc.

- Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Học viện:

+ Trung tâm Thông tin - Thư viện.

Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Học viện do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quyết định thành lập; có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

4. Thành lập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Học viện theo điều lệ và các quy định hiện hành.

5. Giám đốc Học viện xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động; Quy chế tài chính nội bộ; Đề án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của Học viện; Đề án vị trí việc làm; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Học viện trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc cho ý kiến bằng văn bản trước khi phê duyệt theo quy định của pháp luật; xây dựng và ban hành các Quy chế, quy định khác phục vụ công tác quản lý của Học viện.

Giám đốc Học viện bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc (riêng bổ nhiệm cấp Trưởng đơn vị phải được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc đồng ý bằng văn bản); thành lập các Hội đồng tư vấn khác thuộc Học viện theo quy định của Điều lệ trường đại học.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc.

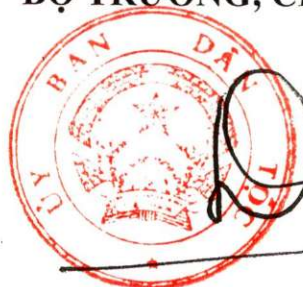
Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Dân tộc và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như Điều 5;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBNDT;
- Văn phòng Ban Cán sự Đảng và Đảng ủy UB;
- Công đoàn Cơ quan UBNDT;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, TCCB (05b), HVDT (10b). 2/2

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Đỗ Văn Chiến